

Chủ đề lớn: Động vật
Chủ đề nhánh: Côn trùng và chim

Tuần 29: Thực hiện từ ngày Từ 06/04/2026 đến ngày 10/04/2026

Thời gian	Tên hoạt động	Nội dung hoạt động				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
7h30 - 8h30	ĐT-TCS TDS	Đón trẻ, trò chuyện sáng - TDS: Tập các động tác : Hô hấp (Làm tiếng gà gáy), tay 4, bụng 4, chân 3, Trò chơi: Chim bay, cò bay				
8h30 - 9h00	HOẠT ĐỘNG HỌC	TOÁN Nhận biết các buổi: sáng, trưa, chiều, tối. MT85	MTXQ Khám phá chim bồ câu MT57	TDKN Ném trúng đích ngang (xa 2 m). MT18	Âm nhạc NDTT: Dạy hát chim chích bông NDKH: Nghe hát: Lý con sáo sang sông; TC: Vòng trò âm nhạc	Tạo hình Tạo hình con kiến từ vân tay MT147
9h00 - 10h00	HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI	Quan sát tranh con ong, con muỗi TCVĐ : Tìm về đúng tổ Chơi theo ý thích	Giải đố về các con côn trùng và chim TCVĐ: Chạy tiếp cờ Chơi theo ý thích	Đọc thơ: Chuồn chuồn TCVĐ: Thi xem đội nào nhanh Chơi theo ý thích	Vẽ theo ý thích TCVĐ Ném bóng vào rổ Chơi theo ý thích	Quan sát con vẹt, chim gõ kiến TCVĐ: Vẽ đúng chuồng Chơi theo ý thích
10h00 - 10h40	HOẠT ĐỘNG CHƠI	<ul style="list-style-type: none"> - Góc XD: Xây vườn nuôi chim - Góc PV: Bán hàng, nấu ăn - Góc âm nhạc: Hát, biểu diễn các bài hát có trong chủ đề côn trùng và chim - Góc Sách truyện: Quan sát tranh ảnh về côn trùng và chim, làm Album - Góc Khám phá khoa học- toán: Nhận biết số lượng các con vật, xếp, nặn chữ cái, chữ số đã học bằng hạt hạt. Nhận biết các buổi: sáng, trưa, chiều, tối - Góc tạo hình: Vẽ, tô màu các con côn trùng và chim, Làm con côn trùng theo ý thích 				
14h30 - 16h00	HOẠT ĐỘNG CHIỀU	1. Kể chuyện: Học trò của cô chim khách 2. Chơi tự do ở các góc	1. Cho trẻ thực hành võ kỹ năng sống 2. Trò chơi: Lắng nghe âm thanh (EL 21)	1. Trẻ ôn lại các chữ cái đã học 2. Trò chơi: Bịt mắt bắt dê	1. Kể chuyện sáng tạo 2. Cho trẻ chơi đồ chơi ngoài trời	1. Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề 2. Trò chơi: Xếp mẫu bằng bàn tay, bàn chân (EM17)
VỆ SINH - NÊU GƯƠNG - TRẢ TRẺ						

TUẦN 29

CHỦ ĐỀ LỚN: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT CHỦ ĐỀ NHỎ: CÔN TRÙNG VÀ CHIM

Thực hiện từ ngày Từ 06/04/2026 đến ngày 10/04/2026

A: THỂ DỤC SÁNG

- TDS: Tập các động tác : Hô hấp (Làm tiếng gà gáy), tay 4, bụng 4 , chân 3
Trò chơi: Chim bay, cò bay

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng quan sát, khả năng tập trung ghi nhớ, phát triển kỹ năng vận phối hợp vận động tay và chân một cách nhịp nhàng cho trẻ.

3. Giáo dục: Giáo dục trẻ chăm chỉ tập thể dục để rèn luyện sức khỏe.

II. Chuẩn bị:

Sân tập sạch sẽ an toàn cho trẻ.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Khởi động:</p> <p>- Cô cho trẻ ra sân đi thành đội hình vòng tròn thực hiện các kiểu đi, chạy: đi thường - đi mũi - đi thường - đi gót - đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường.</p> <p>- Cho trẻ xếp thành đội hình ba hàng ngang, dẫn cách hàng.</p> <p>2. Trọng động:</p> <p>* Bài tập phát triển chung:</p> <p>- Hô hấp: Gà gáy</p> <p>+ Đt tay 4: Đưa hai tay ra trước, về phía sau</p> <p>+ Đt bụng 4 : Ngồi, cúi về trước, ngửa ra sau</p> <p>+ Đt chân 3: Đứng nhún chân, khuy gối</p> <p>* Trò chơi: Chim bay, cò bay</p> <p>+ Cách chơi:</p> <p>Khi bắt đầu chơi vòng tròn chuyển động theo chiều kim đồng hồ, quản trò ở trong vòng tròn đi ngược chiều với vòng tròn, vừa đi vừa hô to “chim bay” hoặc “cò bay” (bướm bay, cá bay) rồi ngồi thụp xuống.</p> <p>Ngay lập tức những người trong vòng tròn phải hô to “chim bay, cò bay” đồng thời nháy hai chân kết hợp dang hai tay ra vẫy như động tác con vật đang bay</p> <p>Vòng tròn tiếp tục chuyển động, quản trò tiếp tục hô to “bò bay, lợn bay” rồi làm động tác như các</p>	<p>Trẻ cùng cô đi ra sân và thực hiện các kiểu đi, chạy.</p> <p>Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp</p> <p>- Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp</p> <p>- Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>con vật đang bay lên thì người chơi lập tức hô to “bò không bay, lợn không bay” và đứng im tại chỗ. Nếu người chơi nào hô nhầm “bò bay, lợn bay” thì sẽ bị thua và chịu phạt.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô bao quát khen ngợi trẻ. <p>3. Hồi tĩnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi 1 - 2 vòng quanh sân nhẹ nhàng và vào lớp. 	<p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ đi 1 - 2 vòng nhẹ nhàng và vào lớp</p>
---	---

B. Hoạt động vui chơi

- Góc XD: Xây vườn nuôi chim
- Góc PV: Bán hàng, nấu ăn
- Góc âm nhạc: Hát, biểu diễn các bài hát có trong chủ đề côn trùng và chim
- Góc Sách truyện: Quan sát tranh ảnh về côn trùng và chim, làm

Album

- Góc Khám phá khoa học- toán: : Nhận biết số lượng các con vật, xếp, nặn chữ cái, chữ số đã học bằng hạt hạt. Nhận biết các buổi: sáng, trưa, chiều, tối
- Góc tạo hình: Vẽ, tô màu các con côn trùng và chim, làm con côn trùng theo ý thích.

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ biết tên chủ đề chơi, góc chơi, trò chơi trong các góc, lựa chọn người điều khiển cuộc chơi và phục tùng người đó, trưởng trò điều khiển buổi chơi dưới sự hướng dẫn của cô giáo.

- Biết phân vai chơi cho nhau và thực hiện tốt nhiệm vụ của vai chơi như:.....Biết sử dụng nguyên vật liệu để xây dựng công trình đẹp, sáng tạo, tích cực hoạt động ở các góc tạo ra nhiều sản phẩm. Biết sắp xếp đồ dùng đồ chơi gọn gàng trong khi chơi.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng giao tiếp ứng xử trong khi chơi, liên kết các nhóm chơi, sử dụng đồ dùng đồ chơi phù hợp, đúng mục đích, sáng tạo khi chơi.

3. Thái độ

- Trẻ biết cất và lấy đồ chơi đúng nơi quy định, đoàn kết trong khi chơi.

II. Chuẩn bị:

- Đồ dùng, đồ chơi theo chủ đề ở các góc.
- Đồ dùng, đồ chơi ở các góc được sắp xếp gọn gàng, hợp lí, thuận tiện cho việc lấy và cất.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. HĐ1: Thoả thuận trước khi chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài “Chị ong nâu và em bé” + Trong bài hát nói đến các con gì ? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát và vận động - Trẻ trả lời (Con ong)

<p>+ Con vật đó thuộc loại nhóm con vật gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô khái quát và giáo dục - Hôm nay chúng mình sẽ cùng nhau chơi ở các góc về chủ đề côn trùng và chim nhé - Để chơi được ở các góc, các con hãy bầu cho cô 1 bạn trưởng trò nào? - Hôm nay các bạn sẽ chơi ở những góc chơi nào? <p><i>* Góc phân vai</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Góc phân vai hôm nay chơi gì? - Hôm nay bán hàng gì ? - Ai muốn làm bác bán hàng ? - Góc phân vai chúng mình muốn chơi gì nữa? - Những bạn nào muốn chơi nấu ăn? - Bạn đóng vai nấu ăn các con phải làm công việc gì? - Bạn nào làm mẹ, con? - Cô chốt lại <p><i>* Góc xây dựng</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Góc xây dựng hôm nay xây công trình gì ? - Chúng mình xây vườn nuôi chim như thế nào ? <ul style="list-style-type: none"> - Trong góc xây dựng có những ai ? - Những ai chơi ở góc xây dựng? <p><i>* Góc tạo hình</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Góc tạo hình hôm nay các con chơi gì? <ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình cần có vật liệu gì để chơi ở góc tạo hình? - Những ai chơi ở góc tạo hình? <p><i>* Góc Sách truyện</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình chơi gì với góc sách truyện? <ul style="list-style-type: none"> - Bạn nào sẽ chơi ở góc này? <p><i>* Góc âm nhạc:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Góc âm nhạc hôm nay các con chơi gì? <ul style="list-style-type: none"> - Bạn nào sẽ chơi ở góc này? <p><i>* Góc khoa học toán-TN</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình chơi gì với góc KHT? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời (Côn trùng) - Trẻ lắng nghe <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ bầu trưởng trò <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời <ul style="list-style-type: none"> - Chơi bán hàng, nấu ăn - Thức ăn cho gia cầm,... - Trẻ nhận vai chơi - Nấu ăn - Trẻ nhận vai chơi - Trẻ trả lời <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhận vai chơi <ul style="list-style-type: none"> - Xây vườn nuôi chim - Xây hàng rào, cổng, đường đi, vườn nuôi chim - Bác kỹ sư, công nhân - Trẻ nhận vai chơi <p>Vẽ, tô màu các con côn trùng và chim, Làm con côn trùng theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhận vai chơi <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát tranh ảnh về côn trùng và chim, làm Album - Trẻ nhận vai chơi <ul style="list-style-type: none"> - Hát, biểu diễn các bài hát có trong chủ đề côn trùng và chim - Trẻ nhận vai chơi <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết số lượng các con vật, xếp, nặn chữ cái, chữ số đã
--	---

<ul style="list-style-type: none"> - Bạn nào sẽ chơi ở góc này? - Khi chơi chúng mình phải như thế nào ? <p>2. HĐ 2: Quá trình chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lên lấy biểu tượng về các góc chơi. - Cho trẻ về các góc và nhắc lại nhiệm vụ vai chơi của mình. - Cô cùng trưởng trò bao quát lớp, đến các góc chơi bao quát trẻ chơi, gợi ý hướng dẫn để trẻ chơi sáng tạo hoàn thành vai chơi của mình. Cô động viên trẻ chơi hứng thú hơn - Cô gợi ý cho trẻ giao lưu giữa các nhóm. - Cô quan sát, bao quát trẻ và xử lí kịp thời các tình huống xảy ra với trẻ. <p>3. HĐ 3: Nhận xét sau khi chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đi đến góc phân vai, góc nghệ thuật, góc sách chuyện, khám phá khoa học và thiên nhiên nhận xét các góc chơi. - Cô lắc sắc xô (Giờ chơi đã hết) - Bây giờ các con có muốn đi thăm quan công trình của các bác kỹ sư xây dựng không? - Cô mời các bạn cùng đi thăm quan công trình của các bác kỹ sư xây dựng nào? + Khi đi tham quan công trình của các bác xây dựng chúng mình phải cẩn thận không chen lấn, xô đẩy không làm đổ hàng rào. + Bác kỹ sư giới thiệu công trình của mình cho các bạn cùng biết - Cô nhận xét chung các vai chơi. Tuyên dương các nhóm chơi, vai chơi tốt. * KT: Cô cùng trẻ hát bài: “Cát đờ chơi” và cất dọn đồ dùng, đồ chơi. 	<p>học bằng hạt. Nhận biết các buổi: sáng, trưa, chiều, tối</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhận vai chơi - Chơi đoàn kết - Trẻ lấy biểu tượng về các góc - Trẻ trả lời - Trẻ chơi ở các góc - Trẻ đổi vai chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ xúm lại quanh cô - Có ạ - Trẻ di chuyển sang góc xây dựng - Bác kỹ sư giới thiệu công trình - Lắng nghe - Trẻ thu dọn đồ chơi và cất biểu tượng.
--	--

Thứ hai, ngày 06 tháng 04 năm 2026

I. TRÒ CHUYỆN SÁNG

- Cô đọc câu đố về con cào cào
- Cô vừa đọc câu đố nói về con gì ?
- Cho trẻ xem hình ảnh: con cào cào

- Con cào cào sống ở đâu ?
- Thức ăn của cào cào là gì?
- Cô khái quát lại ý kiến của trẻ ?

HOẠT ĐỘNG HỌC: TOÁN

Đề tài : Nhận biết các buổi Sáng, trưa, chiều, tối

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ nhận biết xác định và gọi đúng tên các buổi trong ngày: sáng, trưa, chiều, tối. **MT85**

-Trẻ biết thứ tự thời gian trong ngày: sáng, trưa, chiều, tối

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng nhanh nhẹn trong nhận biết và gọi tên theo thứ tự các buổi trong ngày

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động vào các buổi trong ngày

II. Chuẩn bị:

+ 4 hình ảnh vẽ cảnh sinh hoạt các buổi

+ hình ảnh mặt trời các buổi

+ Bài hát: Gà gáy le te, đi học về, thể dục sáng, giờ ăn đến rồi, chúc bé ngủ ngon.

+ Đồng hồ

+ Lô tô hoạt động trong ngày

* Tư thế hoạt động:

- Trẻ ngồi thành đội hình chữ U

* NDTH: Âm nhạc

III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Giới thiệu bài:</p> <p>- Cô đọc: “ Mọc ở phương Đông Tỏa ánh nắng hồng Long lanh sương sớm” Là gì? -Vậy các con có biết ông mặt trời mọc vào buổi nào không? (Buổi sáng) - Cô gọi 2-3 trẻ trả lời</p> <p>2. Phát triển bài</p> <p>2.1. Ôn luyện tập gọi tên các buổi sáng, trưa, chiều, tối. - Cô lần lượt hướng dẫn cho trẻ tìm xung quanh lớp các bức tranh thể hiện được nội dung về sáng, trưa, chiều, tối và nói về các hoạt động của buổi đó trong bức tranh, sau khi trẻ nói xong cô chốt lại cho trẻ khắc sâu. 2.2. Nhận biết sáng, trưa, chiều, tối.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>Trả lời</p> <p>-Trẻ tìm</p>

<p>- Cô cho trẻ quan sát hình ảnh cảnh thiên nhiên buổi sáng, đàm thoại:</p> <p>+ Cô đố các con, đây là bức tranh về buổi nào? (buổi sáng)</p> <p>+ Vì sao con biết đây là buổi sáng? (ánh nắng mặt trời vừa mọc ló dạng, những hạt sương)</p> <p>+ Buổi sáng, các con thức dậy lúc mấy giờ? Các con làm gì vào mỗi buổi sáng?</p> <p>+ Ba mẹ của các con làm gì?</p> <p>+ Đến trường các con tham gia vào những hoạt động gì vào buổi sáng? (tập thể dục, ăn sáng, học và chơi)</p> <p>- Cô giới thiệu cho trẻ buổi sáng bắt đầu từ 6h đến 9h</p> <p>- Cô mở slide hình ảnh buổi trưa và hỏi trẻ:</p> <p>+ Đây là bức tranh về buổi nào?</p> <p>+ Buổi trưa thì bầu trời như thế nào? (nắng chói chang)</p> <p>+ Khi ra đường vào buổi trưa thì chúng ta phải làm gì? (đội mũ, che dù)</p> <p>+ Buổi trưa các con làm gì? (Ăn trưa, ngủ trưa)</p> <p>- Cô khái quát lại câu trả lời của trẻ và giới thiệu buổi trưa thời gian bắt đầu từ khoảng 10h đến 2h chiều. Đó là thời gian kết thúc buổi trưa.</p> <p>+ Sau buổi trưa là buổi gì? (Buổi chiều)</p> <p>+ Buổi chiều các con thường làm gì?</p> <p>+ Mấy giờ các con được về?</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát cảnh buổi chiều và hỏi trẻ:</p> <p>+ Ông mặt trời buổi chiều như thế nào?</p> <p>- Buổi chiều đi học về các con làm gì? (Tắm, ăn chiều)</p> <p>- => Cô khái quát: Buổi chiều là lúc ông mặt trời xuống thấp, những tia nắng nhạt dần, gọi là cảnh hoàng hôn.</p> <p>- Sau buổi chiều là buổi nào cả lớp?</p> <p>- Vì sao con biết đó đó là buổi tối?</p> <p>- Tối đến các con làm gì? (xem ti vi, đi ngủ)</p> <p>-> Cô khái quát buổi tối bầu trời có màu đen, có trăng, sao, muốn nhìn mọi vật xung quanh phải dùng đèn thấp sáng</p> <p>- Vậy một ngày có mấy buổi?</p> <p>- Thứ tự các buổi trong ngày?</p> <p>- Cô cho 2- 3 trẻ trả lời.</p> <p>- Cô cho cả lớp đọc to tên các buổi sáng, trưa, chiều, tối.</p> <p>2.3. Củng cố</p> <p>* Trò chơi 1: Bạn nào nhanh hơn</p> <p>- Cách chơi: Cô nói tên các buổi trẻ tìm tranh và dơ lên</p>	<p>-Quan sát lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>-Quan sát lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>-Lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời - Lớp thực hiện</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
--	---

<ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần * Trò chơi 2: “Thi ai nhanh ” - Cách chơi: Cô treo hình ảnh các hoạt động của các buổi lên .Mỗi trẻ cầm 1 hoạt động của buổi khác nhau, đi thành vòng tròn khi bản nhạc kết thúc trẻ phải chạy nhanh về bức tranh hoạt động giống với hình ảnh cầm trên tay - LC: bạn nào về ko đúng với hoạt động cầm trên tay phải nhảy lò cò - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 lần. - Cô nhận xét tuyên dương trẻ, kết thúc hoạt động. 3.HĐ 3. Kết thúc: Cho trẻ hát “cháu vẽ ông mặt trời” và sân chơi 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi - Trẻ hát và ra chơi
--	---

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- **Quan sát tranh con ong, con muỗi**
- **TCVĐ : Tìm về đúng tổ**
- **CTD : Chơi theo ý thích**

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ biết tên và một số đặc điểm nổi bật của 1 số con côn trùng như con ong, con muỗi. Biết gọi tên các con vật cùng nhóm, theo đặc điểm chung.

2. Kỹ năng

- Phát triển ngôn ngữ rõ ràng mạch lạc, khả năng diễn đạt.
- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định cho trẻ

3. Thái độ tình cảm

- Trẻ yêu quý bảo vệ những con côn trùng có lợi.

II. Chuẩn bị:

- Tranh: Con ong, con muỗi

III. Các hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. HĐ 1: Quan sát con con ong, con bướm (Qua tranh)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát bài hát: “Chị ong nâu và em bé ”. - Các con vừa hát bài hát gì? - Bài hát nói đến con vật gì? - Hôm nay cô cùng các con sẽ đi tìm hiểu về “Con ong, con bướm”nhé. * Cho trẻ quan sát tranh con ong - Con có nhận xét gì về con ong? - Con ong có những bộ phận nào? - Chúng mình thấy con ong như thế nào? - Các con có được bắt con ong để chơi không? Vì sao? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời - Vâng ạ - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời

<p>* Quan sát con muỗi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Còn đây là con gì đây? - Bạn nào có nhận xét gì về con muỗi trong tranh nào? - Vòi của con muỗi giúp nó làm gì? - Con muỗi di chuyển bằng cách nào? - Thức ăn của con muỗi là gì? - Chúng mình bị con muỗi đốt bao giờ chưa? Khi bị muỗi đốt thì như thế nào? - Con muỗi là côn trùng có lợi hay có hại? Vì sao? - Vậy chúng cần được bảo vệ hay diệt trừ? <p>=> Cô chốt lại giáo dục trẻ biết diệt trừ con muỗi vì nó là loài côn trùng có hại truyền bệnh cho con người.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hỏi lại trẻ con côn trùng vừa quan sát? - Nhận xét phần thi của trẻ. <p>2. HĐ 2: TCVD “Tìm về đúng tổ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô cho mỗi trẻ đứng cầm 1 lô tô côn trùng, cô có các tổ của các côn trùng đó. Cho trẻ giả làm côn trùng bay, khi có hiệu lệnh tìm về tổ thì trẻ có lô tô côn trùng nào sẽ tìm về đúng tổ của mình. - Luật chơi: Phải tìm về đúng tổ. Nếu về không đúng tổ phải nhảy lò cò 1 vòng. - Cô cho trẻ thi đua chơi 2 - 3 lần. <p>3. HĐ 3: Chơi theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi tự do trên sân trường. - Cô bao quát khích lệ trẻ chơi an toàn - Kết thúc: Cô nhận xét cho trẻ nhẹ nhàng vào lớp. - Cô theo dõi quan sát trẻ chơi cho trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi. - Trẻ chơi.
--	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Kể chuyện cho trẻ nghe: Học trò của cô chim khách

- Cho trẻ ngồi đội hình tự do, cô đóng làm cô giáo chim khách, vận động theo bài hát “Chim mẹ chim con” (Trẻ hưởng ứng cùng cô) đến thăm lớp, trò chuyện và giới thiệu chuyện “Học trò của cô giáo chim Khách” do tác giả Nguyễn Tiến Chiêm sáng tác.

* Cô kể chuyện

- Cô kể cho trẻ nghe lần 1
- Cô vừa kể câu chuyện gì ?
- Câu chuyện nói lên điều gì?

- Cô khái quát: Cô giáo chim khách làm tổ rất khéo nên các loài chim mẹ như: Tu Hú, chim Sẻ, chim Chích Choè đã đưa con đến học cách làm tổ của cô giáo

chim Khách. Sau buổi học cô giáo dẫn các bạn về nhà làm tổ để cô giáo kiểm tra thì Chích Chòe làm cô giáo vui nhất vì tổ của Chích Chòe làm đẹp và chắc chắn.

- Cô kể lần 2: Kết hợp hình ảnh minh họa

* Trích dẫn, giảng giải kết hợp đàm thoại.

- Cô vừa kể câu chuyện gì ?

- Chuyện do nhà văn nào sáng tác ?

- Trong câu chuyện có những nhân vật nào ?

- Cô giáo chim Khách là nhân vật như thế nào ?

Trích “Cô giáo chim Khách rất khéo tay, cô dạy làm tổ rất giỏi”

- Tổ: Là nơi chim ở, chim đẻ trứng.

- Lớp học của cô giáo chim Khách có những bạn chim nào đến học?

Trích “ Chim Chích Chòe, chim Sẻ...xin cho con đi học”

- Khi vào lớp học cô giáo hỏi các bạn như thế nào?

- Chích chòe trả lời ra sao ?

- (Cho trẻ trích lời thoại)

- Tu Hú trả lời thế nào ?

- Cô giáo dạy học như thế nào ?

- Tỉ mỉ: Dạy từng chi tiết nhỏ cho các bạn dễ hiểu

- Bạn chim gì chịu khó học bài?

- Trong truyện Sẻ con và Tu Hú thế nào ?

Trích “ Cô giáo....cô sẽ thưởng”

- Cuối buổi học cô giáo đã dặn điều gì?

Trích “ Các bạn về nhà phải tập....kiểm tra”

- Về nhà Chim sẻ và Tu hú nói với mẹ ra sao ?

- (Trích lời thoại chim Tu Hú)

- Khi về nhà ai đã chịu khó làm tổ và được cô giáo khen ?

- Tu Hú và chim Sẻ làm tổ như thế nào?

- Qua câu chuyện này các con nên học tập bạn nào ? Vì sao ?

- GD: Trẻ biết chăm chỉ, chịu khó học bài, nghe lời cô giáo và người lớn

* Cho trẻ chơi “Những chú chim vui nhộn”

Cách chơi: Trẻ làm theo hiệu lệnh gọc phách của cô. Nếu cô gõ chậm, trẻ dậm chân chậm, gõ nhanh trẻ dậm chân nhanh...

- Cho trẻ nghe lại câu chuyện kể bằng rối

2. Chơi tự do ở các góc

- Cô cho trẻ chơi ở các góc chơi

3. Vệ sinh, trả trẻ

Thứ ba, ngày 07 tháng 04 năm 2026

I. TRÒ CHUYỆN SÁNG

- Cô đọc câu đố về con ve sầu

- Cô vừa đọc câu đố nói về con gì

- Con ve sầu sống ở đâu?

- Mùa nào có ve sầu
- Cho trẻ xem hình ảnh: con ve sầu
- Cô khái quát lại ý kiến của trẻ

HOẠT ĐỘNG HỌC: MTXQ

Đề tài: Khám phá con chim bồ câu

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

Trẻ biết được tên gọi, nhận xét đặc điểm của con chim bồ câu, thức ăn, nơi sống, vận động của con chim bồ câu. **MT57**

- Biết chim bồ câu thuộc nhóm gia cầm.
- Trẻ hứng thú chơi trò chơi “ Ai nhanh hơn”

2. Kỹ năng

- Phát triển các giác quan cho trẻ qua hoạt động quan sát, nhìn, sờ
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc.

3. Thái độ

- Trẻ tích cực, hào hứng, vui vẻ khi tham gia các hoạt động của giờ học.

II. CHUẨN BỊ

- Chuồng chim bồ câu. con chim bồ câu thật, sa bàn nhiều loại chim, mô hình chim bồ câu, chào mào, con vẹt, , (trẻ chơi trò chơi).
- Nhạc không lời (umbala) cho trẻ vận động và chơi trò chơi.

III. CÁCH TIẾN HÀNH

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. HĐ 3: Giới thiệu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bé cùng vận động với cô làm chim bay, cò bay - Các con vừa vận động làm những chú chim. bây giờ các con xem điều gì sẽ xuất hiện nhé <p>2.HĐ2: Phát triển bài:</p> <p>Cô cho trẻ ngồi 2 nhóm quan sát con chim bồ câu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý, hướng dẫn cho trẻ quan sát và thảo luận về tên gọi, đặc điểm, tiếng kêu, thức ăn của con chim bồ câu. - Cho trẻ nhận xét về các đặc điểm của con chim bồ câu + Đây là con gì? + Con có nhận xét gì về con chim bồ câu ? + Phần đầu con chim bồ câu có gì? + Mỏ chim bồ câu như thế nào? + Con chim bồ câu có màu gì? (Cô chỉ vào bộ lông của con chim bồ câu). + Các con sờ thấy lông con chim bồ câu như thế nào? + Chân con chim bồ câu như thế nào? + Con chim bồ câu nó kêu như thế nào? Cho trẻ bắt chước tiếng kêu của con chim bồ câu + Chim bồ câu ăn gì? Mời trẻ cho chim ăn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ vận động cùng cô. - Trẻ lắng nghe - Trẻ thảo luận - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời.

<p>+ Con chim bồ câu được nuôi ở đâu? Thuộc nhóm gì?</p> <p>+ Nuôi chim bồ câu để làm gì?</p> <p>- Cô khái quát : Đây là con chim bồ câu có ba phần : Phần đầu, mình, đuôi, phần đầu có mỏ, mắt, phần mình có chân, hai cánh, phần đuôi có đuôi ăn bột, thóc, gạo..., là con vật được nuôi trong gia đình, thuộc nhóm gia cầm. Khi chim trưởng thành sẽ đẻ trứng và trứng cung cấp cho ta nhiều chất dinh dưỡng.</p> <p>- Cô cho trẻ chơi làm động tác con chim bồ câu kêu cục cục cùng với cô đến ngồi quanh cô.</p> <p>* Mở rộng: Cho trẻ xem video về chim bồ câu</p> <p>* Giáo dục:</p> <p>- Con chim bồ câu con vật được nuôi trong gia đình. Các con cùng chăm sóc, yêu thương con chim bồ câu và những con vật xung quanh chúng mình nhé.</p> <p>* TRÒ CHƠI: Ai nhanh hơn.</p> <p>+ Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội. các con chọn những chú chim bồ câu đem về chuồng chim</p> <p>+ Luật chơi: Mỗi lần mỗi bạn chỉ được đưa 1 con về chuồng nuôi. Trong thời gian 1 bản nhạc, đội nào tìm nhanh, đúng, nhiều thì đội đó giành chiến thắng</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>+ Cô cho trẻ chơi. Sau đó kiểm tra nhận xét.</p> <p>- Cô nhận xét giờ học, khen ngợi, động viên trẻ.</p> <p>3. HĐ3: Kết thúc bài</p> <p>- Cho trẻ vận động và hát bài chim bồ câu trắng và ra sân chơi</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe cô.</p> <p>- Trẻ xem video</p> <p>- Trẻ lắng nghe cô.</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi</p> <p>- Trẻ hát và ra sân</p>
--	---

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- Giải đồ về các con côn trùng và chim

- TCVD: Chạy tiếp cờ

- Chơi theo ý thích

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ nghe và giải được các câu đố về 1 số con côn trùng và chim, biết chơi trò chơi

- Trẻ nắm được cách chơi, luật chơi, chơi được các trò chơi

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng suy đoán, phát triển ngôn ngữ và vận động cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ không được bắt con côn trùng có lợi, gìn giữ môi trường sống

II. Chuẩn bị:

- Trang phục cô, trẻ gọn gàng

- Cô thuộc câu đố, tranh, mô hình số con côn trùng và chim

III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. HĐ 1: HĐCCĐ: Giải đố về các con côn trùng và chim</p> <p>- Cô đọc 1 số câu đố cho trẻ đoán và cho trẻ nhận xét gọi tên, đặc điểm, ích lợi của con vật</p> <p>“Khổng Minh Gia Cát lập bát quái trận đồ Đứng giữa dinh cơ chờ các trận đem mình đến nap.”</p> <p style="text-align: right;">Là con gì ?</p> <p style="text-align: center;">Vì mi, ta phải đánh mình Đánh mi, ta phải đánh mình bực ghê? Là con gì ?...</p> <p>Chim gì mỏ gỗ rất hăng Bắt sâu bắt bọ cho bằng sạch cây? Là con gì ?...</p> <p>Chim gì liệng tựa thoi đưa Báo mùa xuân đẹp xay xưa giữa trời Là con gì ?</p> <p style="text-align: center;">Con gì màu sắc đẹp Bay rập rờn bên hoa Suốt ngày chỉ la cà Không chăm lo làm việc? Là con gì ?</p> <p>Con gì cánh mỏng đuôi dài Lúc bay lúc đậu cánh thời đều giương? Là con gì ?</p> <p>- Cô khái quát, giải thích cho trẻ nghe * GDT: Giáo dục trẻ không được bắt con côn trùng có lợi</p> <p>2. HĐ 2. TCVD: Chạy tiếp cờ</p> <p>- Cô phổ biến luật chơi và cách chơi</p> <p>- Cô nêu tên trò chơi.</p> <p>- Hỏi trẻ cách chơi, luật chơi:</p> <p>- Cô nhắc lại cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 nhóm bằng nhau và xếp thành hàng dọc. Phía trước mỗi hàng cô đặt ghế cách 2m. Trẻ ở đầu hàng cầm cờ. Khi có hiệu lệnh của cô, Trẻ đứng đầu hàng chạy nhanh về phía ghế, vòng qua ghế, rồi chạy về chuyển cờ cho bạn thứ 2 và đứng vào cuối hàng. Khi nhận được cờ, trẻ thứ 2 phải chạy ngay lên và phải vòng qua ghế, rồi về chỗ đưa cờ cho bạn</p>	<p>- Trẻ nghe giải câu đố (Con nhện)</p> <p>- Trẻ nghe giải câu đố (Con muỗi)</p> <p>- Trẻ giải câu đố (Chim gõ kiến)</p> <p>- Trẻ giải câu đố (Chim én)</p> <p>- Trẻ nghe giải câu đố (Con Bướm)</p> <p>- Trẻ nghe giải câu đố (Chuồn chuồn)</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>

<p>thứ 3. Cứ như vậy nhóm nào hết lượt trước là thắng cuộc.</p> <p>+ Luật chơi: Ai không chạy vòng qua ghế hoặc chưa có cờ đã chạy thì phải quay trở lại chạy từ đầu.</p> <p>- Cho trẻ chơi 3-4 lần. Nhận xét, khen trẻ.</p> <p>3. HĐ 3. Chơi tự do</p> <p>- Cô cho trẻ chơi tự do trên sân trường. Cô bao quát khích lệ trẻ chơi an toàn</p> <p>- Kết thúc: Cô nhận xét cho trẻ nhẹ nhàng vào lớp.</p>	<p>- Trẻ chơi trò chơi</p> <p>- Trẻ chơi tự do trên sân</p> <p>- Trẻ vào lớp</p>
--	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Cho trẻ thực hiện vở kĩ năng sống

- Cô cho trẻ thực hành bài trong vở kĩ năng sống

2. Trò chơi: Lắng nghe âm thanh (EL 21)

- Cô giới thiệu tên trò chơi “ lắng nghe âm thanh ”
- + Cách chơi : Cô sẽ cho cả lớp bịt hết mắt vào sau đó cô sẽ cho trẻ nghe các âm thanh và cho trẻ cùng đoán xem đó là âm thanh gì
- + Luật chơi: Bạn nào đoán sai sẽ phải đoán lại
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.
- Cô bao quát và động viên trẻ
- Nhận xét sau khi chơi

3. Đánh giá trẻ hàng ngày

Thứ tư, ngày 08 tháng 04 năm 2026

I. TRÒ CHUYỆN SÁNG

- Cô cho trẻ quan sát video con kiến
- Con kiến sống ở đâu ?
- Kiến có những bộ phận nào ?
- Cô khái quát lại ý kiến của trẻ
- Giáo dục trẻ: nhiều loài kiến có độc không nên nghịch chúng

Hoạt động học: Thể dục kỹ năng

Đề tài : Ném trúng đích ngang (xa 2 m).

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ biết dùng sức mạnh của tay sau đó nhằm trúng đích ngang xa 2 m để ném trúng đích bằng một tay. **MT18**
- Biết chơi TC “ Thỏ tìm chuồng ” hứng thú, đúng cách, đúng luật

2. Kỹ năng:

- Rèn cho trẻ có kỹ năng ném trúng đích nằm ngang bằng một tay.
- Trẻ biết chơi trò chơi đúng cách, đúng luật
- Tập đúng các động tác TD và BTPTC

3. Thái độ:

- Trẻ có ý thức tập luyện, biết lắng nghe chú ý khi tập luyện, biết tập luyện đem lại sức khỏe tốt cho cơ thể.

II. Chuẩn bị:

* Đồ dùng của cô:

- Địch ngang 1-2 cột, túi cát

* Đồ dùng của trẻ:

- Quần áo đầu tóc trẻ gọn gàng, túi cát....

* Tư thế hoạt động: Đội hình 2 hàng ngang

- NDTH: Âm nhạc

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.HĐ 1: Giới thiệu bài</p> <p>- Trò chuyện về chủ đề:</p> <p>- Muốn cho cơ thể khỏe mạnh các con phải làm gì?</p> <p>- Hàng ngày các con tập TD vào khi nào?</p> <p>2.HĐ 2. Phát triển bài</p> <p>2.1. Khởi động</p> <p>-Cho trẻ đi theo vòng tròn bằng các kiểu đi mũi chân, đi thường, đi kiễng gót, đi thường, đi bằng mũi bàn chân, đi thường, chạy chậm...theo hiệu lệnh của cô .</p> <p>2.2.Trọng động:</p> <p>a BTPTC:</p> <p>+ Đt tay 4: Đưa hai tay ra trước, về phía sau</p> <p>+ Đt bụng 4 : Ngồi, cúi về trước, ngửa ra sau</p> <p>+ Đt chân 3: Đứng nhún chân, khụy gối</p> <p>b. VĐCB: Cô giới thiệu tên vận động: Ném trúng đích ngang xa 2m bằng 1 tay.</p> <p>- Trẻ đứng thành hai hàng dọc cách nhau 2m.</p> <p>+ Cô làm mẫu lần 1: Không giải thích</p> <p>+ Cô làm mẫu lần 2: Giải thích</p> <p>- TTCB: Cô cầm túi cát chân đứng trước vạch chuẩn, Khi có hiệu lệnh gõ xắc xô, cô đưa tay từ dưới lên ra trước lên cao người hơi ngả về phía sau rồi gập tay và ném trúng vào đích. Sau đó đi về cuối hàng</p> <p>- Cô cho 1-2 trẻ lên làm mẫu, lớp quan sát và nhận xét bạn tập</p> <p>* Trẻ thực hiện:</p> <p>- Khi trẻ thực hiện cô bao quát hướng dẫn sửa sai cho trẻ (chú ý nhắc trẻ cách ném và nhằm trúng đích ném trúng đích đúng cách).</p> <p>- Động viên khuyến khích trẻ thực hiện tốt.</p> <p>* Củng cố: Cho trẻ nhắc lại tên bài tập “ Ném trúng đích ngang xa 2 m bằng một tay”</p> <p>c. TCVD: Thỏ tìm chuồng.</p>	<p>- Trẻ đi theo hiệu lệnh của cô</p> <p>- Trẻ thực hiện 4 lần</p> <p>- Trẻ tập 3 lần x 8 nhịp</p> <p>- Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp</p> <p>- Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp</p> <p>- Trẻ chú ý nghe</p> <p>- Trẻ chú ý quan sát</p> <p>- 1-2 trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô nói cách chơi và luật chơi cho trẻ chơi 2-3 phút * GD trẻ ngoan tích cực tham gia tập luyện để có sức khỏe tốt để học tập và vui chơi <p>2.3. Hồi tĩnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân. <p>3.Kết thúc bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ vệ sinh và vào lớp 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân 2 vòng - Trẻ vệ sinh và vào lớp
--	---

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- **Dạy trẻ đọc thơ “Chuồn chuồn”**
- **TCVĐ: Thi xem đội nào nhanh**
- **CTD: Chơi theo ý thích**

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ hiểu nội dung bài thơ, trẻ biết đọc thơ diễn cảm, thể hiện được tình cảm khi đọc thơ.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng ghi nhớ và phát triển ngôn ngữ ở trẻ.

3. Thái độ tình cảm

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, bảo vệ các con côn trùng có lợi, tránh xa những con côn trùng có hại.

- Rèn trẻ tập trung chú ý trong giờ học

II. Chuẩn bị:

- Tranh minh họa bài thơ
- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng
- Sân chơi rộng rãi, thoáng mát.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. HĐ1: Dạy trẻ đọc thơ “Kiến tha mời”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xếp hàng ra sân - Trò chuyện về chủ đề. Dẫn dắt trẻ vào bài: hôm nay cô sẽ dạy chúng mình một bài thơ rất hay đó là bài “Chuồn chuồn” của tác giả vũ quang vinh - Cô đọc lần 1: Đọc diễn cảm cả bài thơ - Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ “Chuồn chuồn” sáng tác của Phạm Hồ - Đề bài thơ được hay hơn nữa các con chú ý nghe cô kể kết hợp tranh minh họa nhé - Cô đọc lần 2: Kèm tranh minh họa - Hỏi trẻ tên bài thơ, tác giả - Hỏi trẻ nội dung bài thơ <p><i>Giảng nội dung:</i> Bài thơ miêu tả chú chuồn chuồn xinh xắn, bay lượn tự do và đậu trên lá lúa, gợi nên khung cảnh làng quê thanh bình.</p> <p>* Đàm thoại</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ xếp hàng ra sân - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe.

- Lông Vẹt màu gì?
- Con Vẹt có điều gì đặc biệt?
- Vẹt được nuôi để làm gì?

=> Đây là con Vẹt, Vẹt là một loại chim cảnh, có phần đầu, thân, đuôi, hai cánh, lông có nhiều màu sắc sặc sỡ, Vẹt còn biết nói bắt chước con người một số từ đơn giản. Mọi người thường nuôi Vẹt để làm cảnh.

HOẠT ĐỘNG HỌC: ÂM NHẠC

NDTT: Dạy hát chim chích bông

NDKH: Nghe hát: Lý con sáo sang sông;

TC: Vòng tròn âm nhạc

I/ Mục đích – Yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả
- Trẻ thuộc bài hát, hát đúng giai điệu bài hát, đúng lời bài hát

2. Kỹ năng:

- Rèn trẻ về kỹ năng tự tin biểu diễn của trẻ.

3. Giáo dục:

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

II/ Chuẩn bị:

- Nhạc bài hát: “Chim chích bông”, “Lý con sáo sang sông”.
- Trang phục của cô phù hợp với bài hát

III/ Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <p>* Dạy hát: Chim chích bông</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài hát “Chim chích bông”, tên tác giả “Văn Dung”. - Cô hát lần 1 + Cô vừa hát bài hát gì? + Do ai sáng tác? - Cô hát lần 2 <p>Giới thiệu nội dung bài hát: Bài hát nói lên những chú chim chích bông tuy bé tẹo tẹo nhưng rất hay trèo để bắt sâu cho những luống rau luôn xanh tốt.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài hát hát với nhịp điệu nhanh vui nhộn. - Cả lớp hát cùng cô 3 - 4 lần <p>(Chú ý sửa sai cho trẻ)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho tổ, nhóm, cá nhân hát - Cho cả lớp hát lại lần nữa <p>* Nghe hát: Lý con sáo sang sông</p> <p>Lần 1: Cô hát diễn cảm</p> <p>Cô hát thể hiện sự mượt mà, tình cảm của điệu Lý.</p> <p>Hỏi trẻ: "Cô vừa hát bài gì?", "Bài hát thuộc làn điệu dân ca nào?"</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Cả lớp hát - Trẻ hát theo các hình thức - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời

<p>Lần 2: Cô hát kết hợp nhạc đệm và động tác minh họa. Cô khuyến khích trẻ nhún nhảy, lắc lư theo nhịp điệu. Hỏi trẻ về giai điệu (vui/buồn, nhanh/chậm). Lần 3: Nghe ca sĩ hát (hoặc cô hát lại lần 2) Trẻ cảm nhận sâu hơn về nội dung bài</p> <p>* Trò chơi âm nhạc “Vòng tròn âm nhạc”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi “Vòng tròn âm nhạc”. - Hôm nay, chúng ta sẽ vận dụng kỹ năng vỗ tay theo tiết tấu chậm để tham gia chơi. - Cô giới thiệu cách chơi: + Đề chơi được trò chơi này chúng ta cùng lắng nghe 1 đoạn nhạc nhé. + Các con thấy giai điệu của đoạn nhạc vừa rồi như thế nào? + Khi nhạc nổi lên các con lắng nghe khi nào nhạc chậm thì các con vỗ tay theo tiết tấu chậm và ở nhịp nghỉ thì các con nhảy tiến lên trước hoặc nhảy lùi về sau cứ tiếp tục thực hiện đến hết đoạn nhạc. Còn khi nào nhạc nhanh các con sẽ thể hiện vận động tự do (vỗ vai...). - Luật chơi: Thực hiện vận động theo tiết tấu chậm và vận động tự do theo đúng giai điệu của đoạn nhạc - Lần 1: Cho trẻ đứng theo hàng ngang để chơi. - Lần 2: Cho trẻ lấy nhạc cụ, đứng thành 2 vòng tròn và phối hợp vỗ tiết tấu chậm cùng nhau theo đoạn nhạc (Cô cho trẻ chơi 1- 2 lần) <p>3 Hoạt động 3: Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> * Kết thúc: Nhận xét tuyên dương - Cho trẻ hát lại bài chim chích bông và ra sân chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hưởng ứng - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi TC - Trẻ lắng nghe - Trẻ hát và sân chơi
---	---

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI
HĐCCĐ Vẽ theo ý thích
- Trò chơi vận động: Ném bóng vào rổ
Chơi tự do

I. Mục đích – Yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ biết sử dụng các nét thẳng cong, xiên để vẽ các con vật theo ý thích.

2. Kỹ năng

- Rèn các kỹ năng vẽ để

3. Thái độ

- Giáo dục: Trẻ biết yêu thích và quý trọng sản phẩm của mình làm ra.

II. Chuẩn bị:

- Máy vi tính

- Nhạc bài hát: Chim chích bông
- Tranh vẽ về các con vật
- Giấy trắng, sáp màu, bàn ghế đúng quy cách
- Giấy khổ A4 đủ số lượng trẻ. 1 số tranh ảnh về chủ đề

III. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: HĐCCĐ: Vẽ theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình cùng chơi 1 trò chơi để tặng các bác nhé! - Chúng mình cùng chơi trò chơi “trời nắng, trời mưa” cùng cô nào. - Các con vừa chơi trò gì? - Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề dẫn dắt trẻ vào bài vẽ <p>Trò chuyện quan sát tranh ảnh về chủ đề</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa ra 1 số tranh ảnh về chủ đề cho trẻ quan sát và đưa ra ý tưởng về bức tranh - Đây là bức tranh gì hả các con? (cô chỉ vào tranh) - Tranh có gì đây? - Cô cùng trẻ trò chuyện về bức tranh con bướm - Chúng mình nhìn xem con bướm được vẽ như thế nào? - Cô hướng để trẻ vẽ về con bướm - Cô nhắc nhở trẻ về cách ngồi vẽ và cách cầm bút để vẽ: Tay phải cầm bút này, tay trái giữ giấy này, chúng mình ngồi vẽ ngay ngắn. - Ngoài ra, để cho bức tranh đẹp hơn, sinh động hơn, các con có thể vẽ thêm cỏ cây, hoa lá, mây vào cho tranh đẹp hơn nhé. - Cô mời các con hãy nhẹ nhàng về chỗ ngồi của mình nào. - Tương tự cô đàm thoại về bức tranh con chuồn chuồn, con chim + Hỏi ý định của trẻ về cách vẽ - Con thích vẽ con gì ? con sẽ vẽ như thế nào? - Bây giờ cô mời các con cùng vẽ một bức tranh thật đẹp để cùng đem đi triển lãm tranh với các anh chị lớn nhé. * Cho trẻ thực hiện: - Cô đi bao quát và động viên, khuyến khích trẻ vẽ thêm những chi tiết phụ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ đàm thoại cùng cô - Trẻ nêu ý tưởng - Trẻ vẽ tự do theo ý thích

<p>* Nhận xét sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho cả lớp giới sản phẩm của mình lên. - Cho cá nhân trẻ nhận xét bài của nhau. - Cô nhận xét lại - Hôm nay cô thấy lớp mình học rất ngoan. Cô khen các con một tràng pháo tay thật to nào <p>2. Hoạt động 2. TCVD: Ném bóng vào rổ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu luật chơi và cách chơi + Cách chơi: cô chia lớp thành 3 đội, lần lượt các thành viên lên ném bóng vào rổ của đội mình. Trong thời gian 1 bản nhạc đội nào ném được nhiều bóng vào rổ nhất thì đội đó giành chiến thắng.. - Tổ chức cho trẻ chơi . - Cô động viên khuyến khích trẻ <p>3. Hoạt động 3. Chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi tự do trên sân trường. Cô bao quát khích lệ trẻ chơi an toàn - Kết thúc: Cô nhận xét cho trẻ nhẹ nhàng vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhận xét -Trẻ lắng nghe cô phổ biến cách chơi và luật chơi - Trẻ chơi vui vẻ -Trẻ chơi tự do
---	---

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1.Kể truyện sáng tạo

Bây giờ thỏ xin mời các bạn cùng ngồi xuống và nghe thỏ kể câu chuyện về khu rừng vui vẻ của thỏ nhé.

+ **Cô kể lần 1:** Kể diễn cảm qua cử chỉ, điệu bộ minh họa.

- Câu chuyện của thỏ hết rồi.

- Thỏ vừa kể cho các bạn nghe câu chuyện “Cáo, thỏ và gà trống” do tác giả (Thu Thủy) sưu tầm.

+ **Cô kể lần 2:** Kết hợp với hình ảnh trên powerpoint.

Câu chuyện Thỏ kể sẽ hay hơn nhiều khi hình ảnh các nhân vật xuất hiện ngay sau đây xin mời các bạn cùng chú ý nhé.

- Các bạn vừa nghe Thỏ kể câu chuyện gì?

- Do ai sưu tầm ?

* **Giảng nội dung:** Câu chuyện kể về bạn thỏ hiền lành có ngôi nhà bằng gỗ và con cáo gian ác có ngôi nhà bằng băng. Mùa xuân đến nhà cáo tan ra thành nước Cáo xin sang nhà Thỏ sưởi nhờ rồi đuổi luôn Thỏ khỏi nhà. Bầy chó và bác Gấu đã có lòng tốt giúp Thỏ nhưng vì nhút nhát nên không đuổi được cáo đi. Và cuối cùng nhờ vào lòng dũng cảm của Anh Gà Trống đã đuổi được Cáo đi và Thỏ lại trở về ngôi nhà của mình và rất biết ơn những người bạn tốt.

* **Trẻ kể chuyện sáng tạo theo nội dung tranh**

Chia trẻ thành 2 nhóm, lấy tranh về nhóm xếp thảo luận nhóm

- Trẻ lấy tranh xếp tập kể chuyện.

- Cô đến từng nhóm sắp xếp tranh cùng trẻ và gợi ý cho trẻ kể chuyện đặt tên chuyện

Cô gọi đại diện nhóm lên sắp xếp tranh và kể chuyện. 3T

Cô hỏi tên chuyện

- Trẻ nói tên chuyện.

Cô gọi 1 trẻ của tổ khác lên kể chuyện theo tranh và đặt tên chuyện. 4T

- Trẻ lên kể và nói tên chuyện.

2. Cho trẻ chơi đồ chơi ngoài trời

- Cô bao quát, chú ý trẻ chơi

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

Thứ sáu, ngày 10 tháng 04 năm 2026

Trò chuyện sáng

Cho trẻ quan sát con chim chào mào

Con có nhận xét gì về con chim chào mào ?

Con chim chào mào có những bộ phận gì ?

Thức ăn của chim ăn gì?

Cô khái quát lại

Giáo dục trẻ chăm sóc bảo vệ chim.

HOẠT ĐỘNG HỌC: TẠO HÌNH

Đề tài: Tạo hình con kiến từ vụn tay

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết sử dụng các đầu ngón tay để lăn vào màu rồi lăn lên giấy tạo thành đàn kiến. Trẻ biết vẽ thêm các chi tiết để tạo thành con kiến...

- Biết bố cục và sử dụng màu hợp lý để tạo thành bức tranh đẹp

- Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình **MT147**

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng in, vẽ, tô màu,... đặc biệt là kỹ năng sử dụng màu nước.

- Rèn kỹ năng sắp xếp bố cục bức tranh cân đối hợp lý sáng tạo.

- Phát triển sự khéo léo, linh hoạt của đôi tay.

- Phát triển trí tưởng tượng sáng tạo cho trẻ.

3.Thái độ.

- Trẻ hứng thú trong hoạt động.

- Trẻ yêu quý sản phẩm của mình và của bạn

II. Chuẩn bị

* *Đồ dùng của giáo viên*

- Bộ phim về con kiến

- Giá trưng bày sản phẩm, nhạc bài hát về chủ đề chim và côn trùng, chị ong nâu và em bé, con chim non, con chim vành khuyên....

- Tranh mẫu của cô.

<ul style="list-style-type: none"> - Các con vừa xem bức tranh vẽ về đàn kiến khác nhau rồi bây giờ chúng mình có muốn in đàn kiến bằng vân tay không nào? - Cô mời 3-4 trẻ nêu nên ý tưởng của mình. - Cô hỏi ý tưởng của trẻ, con định in đàn kiến đang làm gì? - Vì sao con lại in đàn kiến đang leo cây? - Con sẽ in như thế nào? - Con sẽ sử dụng chất liệu gì để bức tranh đẹp hơn? - Bố cục bức tranh như thế nào cho đẹp hơn? <p>*Trẻ thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chọn về nhóm để trẻ thực hiện. - Nhắc nhở trẻ ngồi đúng tư thế, và tư thế cầm bút. - Cô mở nhạc nhẹ cho trẻ tạo cảm xúc để vẽ đẹp hơn. - Trong khi trẻ in cô đi về các nhóm, hướng dẫn những trẻ còn lúng túng chưa in được.... <p>*Trung bày nhận xét sản phẩm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lên trưng bày sản phẩm theo nhóm của mình. - Trẻ nhận xét về sản phẩm. - Con thích bài của bạn nào? - Bạn in được đàn kiến đang làm gì? Vì sao con thích? - Cho trẻ có sản phẩm đẹp đặt tên cho bức tranh. - Cô nhận xét, tuyên dương. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát và vận động bài “Những chú kiến” 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ đặt tên cho bức tranh - Trẻ vận động và ra chơi
--	---

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI.

HĐCCĐ: Quan sát con vẹt, con chim gõ kiến

TCVĐ: Về đúng chuồng

Chơi tự do.

I. Mục đích, yêu cầu.

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, môi trường sống ích lợi con vẹt, con chim gõ kiến. Biết chơi trò chơi

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ, phát triển vốn từ cho trẻ

3. Thái độ tình cảm: Giáo dục trẻ bảo vệ, chăm sóc các loài chim

II. Chuẩn bị

- Tranh vẽ, hình ảnh con vẹt, con chim gõ kiến

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Quan sát con vẹt, con chim gõ kiến</p> <p>* Cho trẻ quan sát hình ảnh con Vẹt:</p> <ul style="list-style-type: none">- Đây là con gì?- Con vẹt là một loại chim.- Con vẹt có những đặc điểm gì?- Lông Vẹt màu gì?- Con Vẹt có điều gì đặc biệt?- Vẹt được nuôi để làm gì? <p>=> Đây là con Vẹt, Vẹt là một loại chim cảnh, có phần đầu, thân, đuôi, hai cánh, lông có nhiều màu sắc sặc sỡ, Vẹt còn biết nói bắt chước con người một số từ đơn giản. Mọi người thường nuôi Vẹt để làm cảnh.</p> <p>* <i>Quan sát con chim gõ kiến</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Bạn nào còn nhớ đây là con chim gì?- Con chim này đang làm gì?- Bạn nào biết về con chim này hãy kể cho cô và các bạn cùng nghe (tên, cấu tạo, hình dáng) Trẻ nói đến bộ phận nào thì cô chỉ luôn vào phần đó.- Cho trẻ chỉ các bộ phận của con chim.- Mỏ của chim gõ kiến có gì đặc biệt ?- Thức ăn của chim gõ kiến là gì ?- Cho cả lớp nói tên các bộ phận của con chim.- Cô chốt lại: chim gõ có mỏ, có 2 mắt, 2 cánh, chân có móng, có đuôi . <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi vận động “Về đúng chuồng”</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi.+ Cách chơi: Cô chuẩn bị 2 chuồng, 1 chuồng vẹt và 1 chuồng của chim gõ kiến, cô chia mỗi bạn cầm 1 lô tô bất kì trên tay vừa đi vừa hát kết thúc bài hát trẻ chạy về chuồng con vật tương ứng với lô tô trẻ cầm trên tay.- Cho trẻ chơi 2-3 lần- Cô nhận xét, động viên trẻ sau chơi <p>3. Hoạt động 3: Chơi tự do.</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ quan sát- Trẻ trả lời- 1-2 trẻ đưa ra nhận xét- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe- Trẻ quan sát- Trẻ trả lời- 1-2 trẻ đưa ra nhận xét- Trẻ lắng nghe- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe- Trẻ lắng nghe.- Trẻ nghe cách chơi, luật chơi.- Trẻ chơi.- Trẻ nghe cô nhận xét.

Cô cho trẻ chơi tự do với vật liệu thiên nhiên và đồ chơi ngoài trời.
Cô bao quát, nhận xét.

- Trẻ chơi theo ý thích.

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. **Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề**

Xin chào mừng tất cả các bé cùng đến với CT “**Bé yêu âm nhạc**” ngày hôm nay.

- Ngay sau đây xin được giới thiệu sự góp mặt của 3 đội chơi:

+ **Đội 1:** Thỏ trắng

+ **Đội 2:** Ong Vàng

+ **Đội 3:** Chim én

* **Giới thiệu các phần chơi**

- Cô giới thiệu các phần chơi

Phần 1: Tài năng âm nhạc

Phần 2: Quà tặng âm nhạc

Phần 3 : Trò chơi âm nhạc

* **Phần 1: Tài năng âm nhạc**

- **Giao lưu âm nhạc giữa 3 đội**

- **Đội số 1:**

- Múa “Chú ếch con”

+ Các con vừa được xem các bạn làm gì?

+ Con thấy giai điệu như thế nào?

- Cô khái quát về bài hát chú ếch con

* **Đội số 2: Biểu diễn bài Cá vàng bơi**

- Trẻ biểu diễn

+ Các con vừa thực hiện bài nhạc gì?

+ Bài hát thuộc thể loại âm nhạc gì?

+ Theo các con thì giai điệu của bài hát như thế nào?

- Cô khái quát về bh Cá vàng bơi nhận xét trẻ biểu diễn

- Cả lớp cùng biểu diễn

* **Đội số 3**

- Trẻ hát bài Bắc Kim thang (hát nối tiếp)

+ Các bạn vừa hát bh gì?

+ Bài hát “Bắc kim thang” là bh dân ca gì?

+ Giai điệu của bh Bắc kim thang như thế nào?

+ Các con thấy phần biểu diễn của các bạn có gì đặc biệt?

+ Ngoài sử dụng phách ra các bạn còn làm gì?

+ Các bạn ơi, phần biểu diễn của đội 3 các bạn đã sử dụng phách và cả hát nối tiếp đấy.

Và cô còn biết rằng các bạn nhỏ trường MN Tân Dương rất yêu thích

Cô mời lớp chúng mình thể hiện hát nối tiếp bh Bắc Kim thang dân ca nam bộ nhé

Cô khái quát: Bh Bắc Kim thang là bh dân ca nam bộ, giai điệu rất vui tươi và sôi động.

- Ngoài hát nối tiếp các con còn cách biểu diễn nào nữa không?

- + Cô mời các bạn nào có ý tưởng hay chúng mình cùng lên biểu diễn
- Trẻ hát kết hợp gõ chai
- Trẻ hát và nhảy với vòng

Phần 2: “Quà tặng âm nhạc

”Nghe hát “Cái bóng”

- Và ngay sau đây cm sẽ đến với phần 2

Phần quà tặng âm nhạc

Đến với phần này chúng mình lắng nghe bài hát Cái bóng nhạc sỹ Phan Trần Bảng

- Cô hát 1 lần thể hiện đúng lời, đúng giai điệu bài hát.(Kết hợp múa bóng)
- + Cô vừa hát tặng các bé bài hát gì? Bài hát thuộc làn điệu dân ca gì?
- + Con có cảm nhận gì về bài hát này?

* **Cô giảng nội dung bài hát:** Bài hát nói về cái bóng, tên một loài cá sống ở dưới nước, bóng rất ngoan và thương mẹ, bóng giúp mẹ nấu cơm, bóng gánh đỡ mẹ khi mẹ đi đường trơn. Các con đã giúp đỡ mẹ công việc gì nào?

- Cô hát bài hát: – lần 2.

- Cô mời trẻ cùng cô hát và vận động theo bài hát

=> Giáo dục trẻ yêu thích ca hát và biểu diễn âm nhạc

- CT **“Bé yêu âm nhạc”** ngày hôm nay đến đây là kết thúc, chúc các con sẽ luôn chăm ngoan học giỏi và sẽ cùng cô tìm hiểu nhiều hơn nữa về các bh dân ca của Việt Nam nhé

2. Trò chơi: Xếp mẫu bằng bàn tay, bàn chân (EM17)

- Cách chơi: Cho trẻ ngồi cạnh nhau thành một hàng ngang, vai kề vai. Yêu cầu trẻ đứng đầu hàng duỗi chân của mình ra phía trước, cạnh chân của trẻ đầu tiên. Trẻ tiếp theo đưa tay ra phía trước, cạnh chân của trẻ đầu tiên. Trẻ tiếp theo duỗi chân của mình ra phía trước cạnh tay của trẻ liền kề để tạo thành quy luật sắp xếp lặp lại chân – tay – chân – tay – chân – tay.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.
- Cô bao quát và động viên trẻ
- Nhận xét sau khi chơi

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

TỔ CHUYÊN MÔN DUYỆT

NGƯỜI SOẠN

Nguyễn Thị Thiều

Vương Thị Cúc